

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức và hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2023

Thực hiện Thông báo số 15/TB-ĐGS ngày 22/3/2024 của Đoàn Giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách - Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề cương giám sát “Tình hình tổ chức và hoạt động của hợp tác xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2023”, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp (HTXNN) trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2023 như sau:

I. CÔNG TÁC PHỐI HỢP QUẢN LÝ, PHÁT TRIỂN HTXNN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH, GIAI ĐOẠN 2021 - 2023

1. Số lượng HTXNN trên địa bàn tỉnh

a) Số lượng, danh sách HTXNN hoạt động trên địa bàn tỉnh tính đến ngày 30/4/2024

Số lượng: Đến ngày 30/4/2024, trên địa bàn tỉnh có 244 HTXNN, (05 HTX trồng trọt, 02 HTX chăn nuôi, 02 lâm nghiệp, 02 HTX diêm nghiệp, 9 HTX nuôi trồng và khai thác thủy sản (03 nuôi trồng, 06 khai thác thủy sản) và 224 HTX tổng hợp), trong đó có 16 HTX ngừng hoạt động.

(phụ lục 03 kèm theo)

b) Số lượng, danh sách các hợp tác xã nông nghiệp thành lập mới, giải thể; hợp nhất, sáp nhập, ngưng hoạt động trong giai đoạn 2021 - 2023.

Trong giai đoạn 2021 – 2023, có 47 HTX thành lập mới, 9 HTX được giải thể, 25 HTX hợp nhất thành 10 HTX, đến 2023: 16 HTX ngừng hoạt động.

(phụ lục 04, 05, 06, 07 kèm theo)

c) Việc phối hợp tổ chức thực hiện giải thể hợp tác xã nông nghiệp đối với các trường hợp bất buộc

Trong giai đoạn 2021 – 2023, việc giải thể HTX thực hiện theo quy định của các văn bản: Điều 54 của Luật HTX năm 2012; Điều 19 của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định về giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông tư số 31/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý tài sản hình thành từ nhiều nguồn vốn khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể, phá sản; Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 UBND tỉnh Quảng Ngãi Phương án giải thể các HTX không hoạt động trên địa bàn tỉnh và các văn bản hướng dẫn có liên quan, hiện hành.

Giải thể bắt buộc: Ủy ban nhân dân cùng cấp với cơ quan nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ra quyết định giải thể và thành lập hội đồng giải thể.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên rà soát, thống kê chi tiết và báo cáo thực trạng, đề xuất giải pháp xử lý các hợp tác xã đã ngừng hoạt động trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh.

Phương án giải thể các HTX không hoạt động trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi:

- Đến nay, có 3/9 HTX được giải thể, gồm: thành phố Quảng Ngãi (02 HTX): HTXNN Nghĩa Đồng, HTX Dịch vụ và khai thác hải sản xa bờ Tịnh Hòa; Bình Sơn (01 HTX): HTX Hậu cần nghề cá Bình Chánh.

- Còn 6 HTX chưa giải thể, tiếp tục ***đang giải quyết các vướng mắc, khó khăn theo Quyết định số 1699/QĐ-UBND***: huyện Bình Sơn (01 HTX): HTX Nuôi trồng thủy sản xã Bình Phú (nay là xã Bình Tân Phú); thành phố Quảng Ngãi (02 HTX): HTX Đóng sửa tàu thuyền và chế biến hải sản Tịnh Phát, xã Tịnh Kỳ; HTXNN Hoà Vinh, xã Tịnh Hòa; huyện Mộ Đức (02 HTX): HTX Chuyên canh mía và chăn nuôi Tú Sơn, xã Đức Lâm; HTX Công nghệ cao Hoà Phát, xã Đức Chánh; huyện Đức Phổ (01 HTX): HTX Nuôi trồng thủy sản Phổ Minh, xã Phổ Minh.

d) Đánh giá, xếp loại các hợp tác xã nông nghiệp hằng năm trong giai đoạn 2021 - 2023

(phụ lục 01 và 02 kèm theo)

2. Tham mưu ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện văn bản quản lý nhà nước về hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh

Trên cơ sở các quy định hiện hành của trung ương và địa phương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu UBND tỉnh ban hành một số văn bản, hướng dẫn và tổ chức thực hiện văn bản quản lý nhà nước về hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, như: Đề án Củng cố, nâng cao và phát triển hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch triển khai Nghị quyết 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

3. Công tác tham mưu, đề xuất, xây dựng tổ chức thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án và chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp

a) Số lượng, danh sách các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án và chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp tham mưu, đề xuất ban hành trong giai đoạn 2021 – 2023

Giai đoạn 2021 – 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu UBND tỉnh các văn bản hỗ trợ phát triển HTX:

- Công văn số 384/UBND-KTN ngày 06/2/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề án củng cố, nâng cao và phát triển hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2022 – 2025 của UBND huyện Mộ Đức;

- Quyết định số 1458/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt hành Đề án Củng cố, nâng cao và phát triển hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Công văn số 3971/UBND-KTN ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ;

- Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu UBND tỉnh một số văn bản liên quan hỗ trợ phát triển HTX được lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn, đào tạo nghề, phát triển thủy sản, quản lý chất lượng nông lâm thủy sản, thủy lợi,...

b) Tình hình triển khai, hướng dẫn và theo dõi thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án và chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp

Trên cơ sở Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án Củng cố, nâng cao và phát triển hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và kinh phí được bố trí hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã làm việc với các đơn vị liên quan, triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển HTXNN:

Một số hoạt động hỗ trợ: Xây dựng trang thông tin điện tử Hợp tác xã nông nghiệp tỉnh Quảng Ngãi (htxnn.quangngai.gov.vn); hướng dẫn củng cố, tổ chức lại HTX; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về HTX cho cán bộ quản lý Nhà nước, HTX và người dân; hỗ trợ dự án chế biến các sản phẩm; cấp mã số vùng trồng và nhiều hoạt động hỗ trợ KTTT, HTXNN nâng cao năng lực, ứng dụng kỹ thuật tiên bộ vào trong sản xuất, liên kết, xúc tiến thương mại sản phẩm, xây dựng, áp dụng Chương trình quản lý chất lượng tiên tiến, hỗ trợ trang thiết bị, dụng cụ phục vụ sản xuất,...

c) Kết quả thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án và chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã nông nghiệp:

(1) Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

Thực hiện Đề án Củng cố, nâng cao và phát triển hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong giai đoạn 2021 – 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức 16 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về HTX cho thành viên, người lao động HTXNN, người dân và cán bộ quản lý Nhà nước về HTX. Ngoài ra, thông qua các chương trình liên quan của Sở, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức nhiều lớp đào tạo, tập huấn về thủy lợi, an toàn thực phẩm, liên kết, phát triển sản xuất. Cụ thể nội dung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực theo năm như sau:

- Năm 2022:

+ Tổ chức 3 lớp bồi dưỡng cho cán bộ, người lao động HTXNN về các nội dung: Chuyển đổi số, lập phương án sản xuất kinh doanh, tin dụng nội bộ, kế toán HTX và đi học tập thực tế tại tỉnh Quảng Nam, Bình Định.

+ Đào tạo, tập huấn về chất lượng, an toàn thực phẩm cho 2 HTX: HTX sản xuất muối 1 Sa Huỳnh và HTX sản xuất muối 2 Sa Huỳnh.

+ 03 lớp tập huấn về kiến thức quản lý, điều hành và các nghiệp vụ liên quan cho (về quản lý, khai thác công trình thủy lợi) cho 158 lượt người thuộc các Hợp tác xã (Tổ chức thủy lợi cơ sở).

- Năm 2023:

+ Thực hiện chương trình hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp và Đề án củng cố, nâng cao và phát triển HTX nông nghiệp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, trong năm 2023 đã thực hiện:

+ 01 lớp bồi dưỡng kiến thức tuyên truyền viên/giảng viên về HTX (TOT) cho cán bộ quản lý nhà nước cấp tỉnh, huyện và tổ chức học tập thực tế, chia sẻ kinh nghiệm tại tỉnh Quảng Nam;

+ 02 lớp bồi dưỡng kế toán theo Thông tư số 24/2017/TT-BTC cho thành viên, người lao động HTXNN tại các huyện Mộ Đức, Trà Bồng và tổ chức học tập thực tế, chia sẻ kinh nghiệm tại tỉnh Kon Tum và Phú Yên;

+ 02 lớp tập huấn, cung cấp thông tin, tư vấn, phổ biến quy định pháp luật về kinh tế tập thể, hợp tác xã cho HTX và người dân: 01 lớp tại huyện Sơn Hà (bao gồm học viên huyện Sơn Hà và Sơn Tây) và 01 lớp huyện Trà Bồng.

+ Củng cố lại 20 HTX: Tổ chức 8 lớp tập huấn và hỗ trợ, tư vấn xây dựng hoặc sửa đổi điều lệ; hướng dẫn và thực hiện các thủ tục sắp xếp, củng cố lại hoạt động của 20 HTX cho phù hợp với các quy định hiện hành.

+ Đào tạo tập huấn về hỗ trợ liên kết, phát triển sản xuất cho HTX sản xuất muối 2 Sa Huỳnh.

(2) Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

Thông tin các Hội chợ Làng nghề và các sản phẩm OCOP tới các đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất có điều kiện tham gia gồm: Hội chợ triển lãm mỗi xã, phường một sản phẩm - Thái Nguyên 2022; Hội chợ triển lãm thương mại và giới thiệu sản phẩm OCOP khu vực Tây Nguyên - Gia Lai; Hội chợ Vietnam

Expo 2022; Phiên chợ hàng Việt năm 2022 tại huyện Minh Long, Trà Bồng; Phiên chợ trưng bày sản phẩm đặc trưng, kết hợp giới thiệu sản phẩm du lịch trình diễn di sản văn hoá huyện Ba Tơ năm 2022; Festival làng nghề Việt Nam năm 2022 và Hội thi sản phẩm thủ công Việt Nam năm 2022 gắn với Hội chợ Làng nghề và sản phẩm OCOP Việt Nam lần thứ 18 - năm 2022; Hội chợ triển lãm Nông nghiệp quốc tế lần thứ 22 - Agroviet 2022; Sự kiện “Trung bày, triển lãm - Hội thi - Hội chợ sinh vật cảnh tỉnh Quảng Ngãi mở rộng năm 2023”...

Nhiều HTX có sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao, 4 sao đã tham gia các hội chợ xúc tiến thương mại, sản phẩm của HTX vào các siêu thị lớn, được đưa lên sàn thương mại điện tử.

(3) Ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới

- Một số HTX đã áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thực hành sản xuất theo VietGap, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch ...; mở rộng nhà xưởng, cơ sở chế biến; thay đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp, nhờ đó đã tạo ra những sản phẩm có chất lượng cao, tạo sự liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, đem lại lợi nhuận cho HTX và người dân, cụ thể như các HTX sau: Hợp tác xã Nông nghiệp công nghệ cao (CNC) Mộ Đức, đã ứng dụng CNC vào trong sản xuất như: Công nghệ tưới nhỏ giọt, phun thuốc bằng thiết bị bay không người lái, giúp nông dân tiết kiệm nhân công, chi phí trong sản xuất nông nghiệp; HTX sản xuất và kinh doanh nấm Đức Nhuận, huyện Mộ Đức đã chế biến các sản phẩm từ nấm thành các sản phẩm như: Nấm khô sợi ăn liền, trà thảo dược nấm linh chi, rượu nấm linh chi, bột nếm nấm; nấm linh chi, rượu nấm linh chi, bột nếm nấm; HTX Dịch vụ nông nghiệp Tịnh Thọ (Sơn Tịnh), một trong những HTX sớm đưa máy móc, thiết bị vào chế biến các sản phẩm từ khoai lang, dầu phụng; HTX Sản xuất nông lâm nghiệp và Thương mại dịch vụ Sơn Bua (Sơn Tây), đầu tư dây chuyền sản xuất các sản phẩm từ chuối như giấm chuối, mật chuối, rượu chuối, chuối sấy dẻo; ...

- Thực hiện Chương trình quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản: Năm 2023: Hỗ trợ xây dựng, áp dụng Chương trình quản lý chất lượng tiên tiến (HACCP) và xác nhận chuỗi ATTP cho 02 HTX: HTX sản xuất và kinh doanh nấm Đức Nhuận HTX nông nghiệp và dịch vụ Sơn Liên.

- Thực hiện Chương trình phát triển thủy sản, trong năm 2023, đã triển khai một số hoạt động hỗ trợ Hợp tác xã thực hiện mô hình nuôi thủy sản lồng bè trên sông, lồng hồ chứa thủy lợi, thủy điện, cụ thể như sau:

+ Mô hình nuôi thủy sản lồng bè trên sông: Hỗ trợ Hợp tác xã nuôi cá lồng xã Tịnh Sơn thực hiện mô hình nuôi cá Chình trong lồng bè bằng vật liệu HDPE trên sông Trà Khúc, đoạn qua địa bàn xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh (*Nội dung hỗ trợ: chi phí làm lồng nuôi, mua con giống, thức ăn, thuốc hóa chất và hướng dẫn kỹ thuật nuôi thương phẩm*);

+ Mô hình nuôi thủy sản lồng bè trong lồng hồ chứa thủy lợi, thủy điện: Hỗ trợ Hợp tác xã nông nghiệp, thương mại và dịch vụ Hiệp Phát mô hình nuôi cá Thát lát, cá Lăng nha trong lồng bè bằng vật liệu HDPE (*Nội dung hỗ trợ: chi phí làm*

lồng nuôi, mua con giống, thức ăn, thuốc hóa chất và hướng dẫn kỹ thuật nuôi thương phẩm);

+ Thúc đẩy phát triển nuôi thủy sản trên sông, lòng hồ chứa thủy lợi, thủy điện nhằm tận dụng tiềm năng của sông và các hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh. Tạo sinh kế, công ăn việc làm và tăng thu nhập cho người dân, đồng thời đáp ứng đa mục tiêu trong việc sử dụng hồ chứa nước, góp phần vào việc phát triển ngành nông nghiệp của tỉnh nhà.

(4) Tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã

(5) Tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội

Hàng năm, ngân sách tỉnh đã cân đối kinh phí để xây dựng, sửa chữa một số công trình hạ tầng trong nông nghiệp, nông thôn và UBND một số xã đã tạo điều kiện thuận lợi cho một số HTX thi công các công trình bê tông hoá giao thông nông thôn, kiên cố hoá kênh mương nội đồng.

(6) Thành lập mới hợp tác xã: Tư vấn, hướng dẫn thành lập Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp hữu cơ An Tân tại xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa.

(7) Thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác theo quy định của pháp luật về thuế

(8) Lệ phí đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí

(9) Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh Công văn số 3166/UBND-KTN ngày 29/6/2022 về việc đề xuất hỗ trợ kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm các HTXNN giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi gửi Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương xem xét, hỗ trợ. Đồng thời, theo Quyết định 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025, nội dung hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm do Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện. Ở cấp tỉnh, đầu mối giao Sở Kế hoạch và Đầu tư.

(10) Giao đất, cho thuê đất để phục vụ hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của pháp luật về đất đai

Giao đất, cho thuê đất để phục vụ hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của pháp luật về đất đai, thuộc chức năng quản lý Nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường.

(11) Vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh

(12) Chuyển đổi số: Tổ chức lớp tập huấn chuyển đổi số cho các HTXNN trên địa bàn tỉnh với nội dung: Số hóa dữ liệu hợp tác xã bằng ứng dụng phần mềm Nhật ký sản xuất và quản lý sản xuất FaceFarm; Số hoá dữ liệu kế toán bằng phần mềm kế toán HTX WACA. Trong năm 2023, hỗ trợ xây dựng trang thông tin điện

từ (htxnn.quangngai.gov.vn) tỉnh Quảng Ngãi cho lĩnh vực HTXNN trên địa bàn tỉnh và 100 trang web thành phần cho 100 HTXNN.

4. Việc xây dựng, tổng kết và nhân rộng mô hình hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm

a) Việc xây dựng mô hình HTX

Thực hiện Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025; hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1485/BKHĐT-HTX ngày 19/3/2021, UBND tỉnh đã lựa chọn và phê duyệt danh sách 05 HTXNN trên địa bàn tỉnh tham gia Đề án tại Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 18/5/2021, cụ thể như sau:

- Hợp tác xã Kinh doanh và Dịch vụ nông nghiệp Tịnh Khê (Xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi);
- Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tịnh Thọ (Xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh);
- Hợp tác xã Nông nghiệp Hành Nhân (Xã Hành Nhân, huyện Nghĩa Hành);
- Hợp tác xã Nông nghiệp Bình Dương (Xã Bình Dương, huyện Bình Sơn);
- Hợp tác xã Nông nghiệp Nghĩa Lâm (Xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa).

Kết quả hỗ trợ

- 01 HTX được hỗ trợ ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới: Hệ thống máy ép dầu lạc (HTX Kinh doanh và Dịch vụ nông nghiệp Tịnh Khê).

- 05 HTX được hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng chế biến sản phẩm, cụ thể:

+ HTX Kinh doanh và Dịch vụ nông nghiệp Tịnh Khê được đầu tư xây dựng xưởng sơ chế, chế biến sản phẩm dứa xiêm lùn da xanh Tịnh Khê và trạm bơm tại cánh đồng Hóc (Khê Bình, Khê Định, Khê Trung).

+ HTX Nông nghiệp Hành Nhân được đầu tư xây dựng nhà kho, xây dựng xưởng sơ chế - chế biến và mua trang thiết bị, nâng cấp kênh chính Đồng Thét.

+ HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tịnh Thọ được đầu tư xây dựng kho trung bày và kholanh chứa sản phẩm, xây dựng hệ thống kênh tưới thuộc các vùng đôn điền đổi thửa xã Tịnh Thọ.

+ HTX Nông nghiệp Nghĩa L được đầu tư, xây dựng nhà xưởng chế biến dầu phụng.

+ HTX Nông nghiệp Bình Dương được đầu tư xưởng sơ chế và trang thiết bị phục vụ sản xuất, kho bảo quản và thiết bị phục vụ sơ chế.

b) Liên kết sản xuất

Sản xuất nông nghiệp manh mún, nhỏ lẻ; thường xuyên gặp nhiều rủi ro do

dịch bệnh, thời tiết, thị trường, thiếu doanh nghiệp tham gia liên kết theo chuỗi giá trị nên số HTX có mối liên kết sản xuất, tiêu thụ với các doanh nghiệp còn ít.

- Năm 2022: Tham mưu Sở trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 24/3/2022.

- Năm 2023: Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trong lĩnh vực Diêm nghiệp cho HTX sản xuất muối 2 Sa Huỳnh.

- Giai đoạn 2021 - 2023, đã tổ chức thực hiện nhiều mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hạt giống lúa các cấp đối với các giống lúa mới (do Trung tâm Giống chọn tạo), gồm: QNg6 (Thiên Hương 6), QNg13, QNg128, ĐH815-6 với các Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh gồm 05 huyện, thị xã, (với tổng diện tích trong 3 năm 344 ha, 9 HTX tham gia).

Ngoài ra, một số HTX đã thực hiện việc kết nối sản phẩm với siêu thị Big C, các cửa hàng thực phẩm sạch, chuỗi nhà hàng, khách sạn, ... và thông qua các kênh Face book, Zalo, các trang điện tử bán hàng như: HTX Chăn nuôi Thỏ Quảng Ngãi, HTX Sạch Sơn Hà, HTX Ớt xiêm Sơn Hà, HTX nông nghiệp hữu cơ Sơn Hà, HTX Rau truyền thống An Mô, HTX Nông nghiệp và Dịch vụ Sơn Liên, HTX Sản xuất và Kinh doanh nấm Đức Nhuận, HTX DVNN Tịnh Thọ, HTX nông lâm nghiệp Đoàn Kết, HTX NNDV Sơn Tây, HTX Rau sạch Mầm Việt, HTX CNC Vạn Tường, HTX DV SX và tiêu thụ sản phẩm rau, củ, quả an toàn Đức Thắng, HTX OCOP Quảng Ngãi, HTX mắm Đức Lợi, HTX DVNN Bình Phú, HTX NN và DV Nghĩa Hà, với một số sản phẩm đặc trưng như thịt gà, ớt xiêm, rau củ các loại, thịt thỏ, bưởi da xanh, ...

5. Việc đầu tư, phát triển các hợp tác xã nông nghiệp với xây dựng nông thôn mới (*Việc hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp tham gia tạo chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, chương trình OCOP.*)

Đối với phát triển sản phẩm OCOP:

- Toàn tỉnh có 191 sản phẩm đạt OCOP còn thời hạn, trong đó có 17 sản phẩm OCOP 4 sao và 174 sản phẩm 3 sao.

- 13/13 huyện, thị xã, thành phố đều có sản phẩm OCOP.

- Có 130/191 sản phẩm OCOP lên sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Ngãi.

- Đã xây dựng 13 Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP (trong đó, Nhà nước hỗ trợ 06 điểm; xã hội hóa 100% 07 điểm).

- Có 49 sản phẩm đạt OCOP còn thời hạn (01 sản phẩm 4 sao và 48 sản phẩm đạt 3 sao) của 31 hợp tác xã thuộc 11 huyện, thị xã, thành phố. Riêng huyện Lý Sơn, Tư Nghĩa không có hợp tác xã có sản phẩm đạt OCOP.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật đối với hợp tác xã nông nghiệp; xử lý các hành vi vi phạm pháp luật của hợp tác xã nông

ngiệp

Thanh tra chuyên ngành của Chi cục Phát triển nông thôn đã phối hợp với các địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra 06 HTXNN trên địa bàn tỉnh, gồm có:

- Huyện Mộ Đức: HTX dịch vụ nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản Thạch Trụ, HTXNN Nam Hoà.
- Huyện Bình Sơn: HTXNN I Bình Trung
- Huyện Tư Nghĩa: HTXNN Tây Hiệp
- Huyện Sơn Tịnh: HTXNN Tịnh Giang
- Thành phố Quảng Ngãi: HTXNN Tịnh Khê

Nội dung thanh tra: Việc chấp hành Luật Hợp tác xã 2012 và các quy định của pháp luật về Hợp tác xã tại một số Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; việc thực hiện chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012; chế độ tiền lương cho bộ máy quản lý và người lao động đáp ứng mức tối thiểu vùng theo quy định; tham gia đóng bảo hiểm xã hội; hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh. Qua đó phát hiện một số sai sót, kịp thời nhắc nhở các HTX trong việc thực hiện Luật HTX 2012.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương, UBND tỉnh đã ban hành các quy định, chính sách, hướng dẫn thực hiện nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho HTX phát triển.

- Nhiều địa phương đã chủ động thực hiện hợp nhất HTX quy mô thôn hoạt động kém hiệu quả thành HTX có quy mô toàn xã để có điều kiện hoạt động tốt hơn; đã mạnh dạn giải thể một số HTX yếu kém, chỉ tồn tại trên hình thức. Qua tổ chức lại, nhiều HTXNN trên địa bàn tỉnh đã được củng cố, kiện toàn lại bộ máy quản lý để phù hợp với tình hình mới.

- Thông qua các hoạt động dịch vụ, nhiều HTXNN đã tác động tích cực đến sự phát triển của kinh tế hộ thành viên, tạo điều kiện cho kinh tế hộ phát triển; vai trò của HTXNN đối với kinh tế hộ càng rõ hơn khi sản xuất gặp khó khăn như hạn hán, lũ lụt, dịch bệnh, ... HTXNN là đầu mối quan trọng trong việc tổ chức thực hiện đồn điền đổi thửa, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, thực hiện chuyển đổi mùa vụ, cây trồng theo định hướng cơ cấu lại nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

- Qua việc tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng đã đem lại một số kết quả trong việc nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về HTX, hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn của HTX.

- Hỗ trợ thêm nguồn lực để giúp các HTX có điều kiện đầu tư nhà xưởng, trang thiết bị góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa nông sản đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

- Việc thành lập các tổ chức thủy lợi cơ sở (HTXNN) giúp công tác quản lý khai thác, vận hành công trình, cung cấp dịch vụ tưới được thuận lợi hơn; tách biệt

giữa cơ quan quản lý nhà nước về công trình thủy lợi với đơn vị quản lý khai thác và vận hành công trình thủy lợi.

- Đã xuất hiện một số mô hình HTX kiểu mới, hoạt động có hiệu quả, có liên kết sản xuất và là mô hình khởi nghiệp của thanh niên ở nông thôn.

2. Tồn tại, hạn chế

- Nhiều nơi các cấp ủy đảng, chính quyền chưa thực sự quan tâm đến phát triển kinh tế tập thể đặc biệt là HTXNN. Công tác quản lý nhà nước về HTXNN từ tỉnh tới cơ sở còn thiếu chặt chẽ; cán bộ cấp huyện thiếu và kiêm nhiệm nhiều công việc.

- Việc phân loại, đánh giá HTX hiện nay chưa thống nhất, địa phương còn lúng túng trong cách triển khai thực hiện. Cụ thể Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn phân loại, đánh giá HTX (bao gồm HTXNN), hai Thông tư này đưa ra các tiêu chí không đồng nhất, cách thức đánh giá và thời gian thực hiện không giống nhau.

- Đa số cán bộ quản lý, điều hành HTX tương đối lớn tuổi, thiếu tính nhạy bén, ít năng động, khó khăn trong tiếp cận khoa học, kỹ thuật mới, hạn chế trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, liên kết sản xuất, cạnh tranh trên thị trường. Thiếu nguồn nhân lực trẻ, có trình độ năng lực và đam mê gắn bó phục vụ HTX. Môi trường làm việc HTX khó thu hút cán bộ trẻ, có trình độ.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của HTX còn thiếu thốn, máy móc phục vụ cho chuyển đổi số không có. Cơ sở hạ tầng đã xuống cấp và tạm bợ. Nhiều HTX không có trụ sở làm việc ổn định. Cơ sở hạ tầng sơ chế, chế biến sản phẩm còn thiếu do chưa đủ kinh phí đầu tư. Công tác lập hồ sơ, thủ tục thuê đất tại một số HTX gặp khó khăn. Một số HTX chưa được cho thuê đất để làm trụ sở, xây dựng cơ sở hạ tầng. Việc tiếp cận các nguồn vốn vay, ưu đãi tín dụng gặp khó khăn do HTX không có tài sản đảm bảo.

- Đa số HTXNN có hoạt động thủy lợi gặp khó khăn đối với kinh phí cấp bù thủy lợi (Quyết định số 55/2013/QĐ-UBND ngày 11/12/2013 của UBND tỉnh Quy định về mức thu, quản lý và sử dụng thủy lợi phí, tiền nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi): Kinh phí cấp bù thủy lợi phí hiện nay quá thấp, không đủ để nạo vét kênh mương và khắc phục sa bồi thủy phá.

- Công tác tuyên truyền, tập huấn chưa được thường xuyên; việc hỗ trợ HTX sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản xây dựng, áp dụng chương trình quản lý chất lượng tiên tiến còn quá ít so với số lượng HTX đang hoạt động tại địa phương.

- Các HTXNN hoạt động kém hiệu quả, một số HTXNN chưa có cán bộ đủ năng lực để quản lý vận hành công trình thủy lợi. Các HTXNN hoạt động chủ yếu về cung cấp dịch vụ công ích thủy lợi, còn các hoạt động kinh doanh nông nghiệp khác kém hiệu quả nên thu nhập chính từ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi chưa đảm bảo hoạt động của HTXNN.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

HTX là tổ chức kinh tế hợp tác, tập hợp những thành viên đa số là những hộ nông dân cùng hợp tác tương trợ lẫn nhau trong sản xuất kinh doanh mà kinh tế hộ đơn lẻ không thể làm được để nâng cao khả năng cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong nền kinh tế thị trường. Bởi vậy, HTX còn nhiều hạn chế về quy mô sản xuất kinh doanh, trình độ quản trị, trình độ khoa học và công nghệ, vốn và thị trường nên rất cần có sự hỗ trợ của nhà nước để đảm bảo phát triển bền vững.

Cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh về phát triển kinh tế HTX thời gian qua còn chưa đủ mạnh và HTX còn trông chờ, ỷ lại, phần lớn chưa có phương án hoạt động, đầu tư hiệu quả để được hỗ trợ; tiềm lực kinh tế của tỉnh còn hạn chế nên có ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế HTX.

b) Nguyên nhân chủ quan

Nhận thức về kinh tế KTTT, HTX của một số cán bộ, đảng viên và người dân chưa thống nhất, còn tâm lý mặc cảm với HTX kiểu cũ, thiếu tin tưởng vào sự phát triển của HTX kiểu mới, chưa thấy hết vai trò quan trọng của HTX, thậm chí chưa hiểu đúng bản chất, vị trí, vai trò, nguyên tắc hoạt động của HTX. Một số địa phương thiếu quan tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phát triển kinh tế HTX gắn với phát triển kinh tế địa phương.

Chính sách hỗ trợ phát triển HTX của trung ương, của tỉnh chưa thực hiện đầy đủ, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX. Nguồn kinh phí đầu tư hỗ trợ phát triển HTX còn thấp. Sự hỗ trợ của nhà nước chưa đủ mạnh để thúc đẩy kinh tế HTX phát triển.

Bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế HTX từ huyện đến xã hầu hết cán bộ làm kiêm nhiệm, do vậy công tác tham mưu chương trình, kế hoạch về phát triển kinh tế HTX chưa đáp ứng yêu cầu.

Trình độ, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn của cán bộ quản lý HTX còn nhiều hạn chế. Đa số cán bộ quản lý HTX chưa qua đào tạo, một số cán bộ có trình độ chuyên môn còn hạn chế về năng lực thực tiễn, năng lực triển khai.

Các HTX chưa có giải pháp khắc phục khó khăn, phát huy nội lực, bổ sung vốn hoạt động, để vươn lên, chưa đổi mới nhận thức về HTX kiểu mới, còn nặng tư duy HTX kiểu cũ, tư tưởng còn trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước, thành viên HTX chưa hiểu rõ về quyền lợi và trách nhiệm trong công việc xây dựng, phát triển HTX.

Kinh phí cấp bù thủy lợi theo Quyết định số 55/2013/QĐ-UBND quy định từ 2013, đã hơn 10 năm, trong khi đó, chi phí tiền điện, nhân công, máy móc, thiết bị, hành chính văn phòng,...đều tăng theo thời gian.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Giải pháp thực hiện

a) Nhóm giải pháp khắc phục hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Tổ chức củng cố lại hoạt động của HTX theo đúng bản chất HTX, Luật HTX hiện hành. Phát huy vai trò làm chủ của thành viên, vận động thành viên góp vốn và nâng mức vốn góp. Vận động HTX thu hút thêm thành viên, hợp nhất, sáp nhập HTX cùng ngành nghề và địa bàn hoạt động để tăng tiềm lực tài chính và quy mô hoạt động của HTX. Giải thể các HTX hoạt động kém hiệu quả, hoạt động hình thức.

- Tăng cường liên kết giữa HTX với các thành phần kinh tế khác. Khuyến khích các HTX đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Tạo điều kiện cho HTX tham gia thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Khuyến khích HTX tham gia cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, từng bước thực hiện chuyển đổi số nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường và từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

- Đối với các HTXNN có cung cấp dịch vụ thủy lợi: Tham gia đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và sắp xếp, tuyển dụng lao động chuyên môn, đào thải nhân lực có chuyên môn không phù hợp,... nhằm đáp ứng yêu cầu năng lực đối với tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi theo quy định tại Chương III Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ và tại các khoản 2, 3 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ.

b) Nhóm giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả triển khai, thực hiện quản lý, phát triển hợp tác xã

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân về chủ trương phát triển KTTT, HTX của Đảng và Nhà nước, đặc biệt Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới và Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023; tăng cường liên kết hợp tác với các thành phần kinh tế khác nhằm tạo sự chuyên biến về nhận thức, nâng tầm tư duy và tạo quyết tâm cao của các ngành, các cấp và trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương và nhân dân trong tỉnh về nhiệm vụ đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới, vai trò của HTX đối với việc thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển KTTT, HTX. Triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ HTXNN trên địa bàn tỉnh và các chính sách liên quan, như: Chương trình hỗ trợ, phát triển KTTT, HTX; Đề án lựa chọn hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới; Đề án Củng cố, nâng cao và phát triển HTXNN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện

Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ, Chương trình chuyển đổi số ngành nông nghiệp; các chương trình, đề án trong khuôn khổ các Chương trình Mục tiêu quốc gia như Chương trình OCOP, du lịch nông nghiệp, nông thôn,...

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện pháp luật của HTX. Hỗ trợ, hướng dẫn để hoạt động đúng quy định của pháp luật. Chính quyền các cấp cần phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của HTX, không can thiệp vào công việc nội bộ của HTX, đặc biệt là phương án sản xuất kinh doanh và công tác nhân sự.

- Xây dựng mô hình HTX và tổng kết mô hình HTX hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, chương trình OCOP nhằm mục tiêu bảo vệ môi trường, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho thành viên; khuyến khích các tổ chức KTTT, HTX tham gia cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, từng bước thực hiện chuyển đổi số nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường và từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, sản phẩm.

- Đối với hoạt động thủy lợi: Nhà nước hỗ trợ kinh phí để sửa chữa, nâng cấp công trình đầu mối; kiên cố hóa kênh nội đồng để đảm bảo cung cấp dịch vụ, giảm chi phí nhân công vận hành công trình. Có hướng dẫn phương thức tổ chức đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch đối với đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi địa phương để các tổ chức thủy lợi cơ sở có năng lực tham gia quản lý công trình có hiệu quả hơn.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Đối với Chính phủ

- Sớm xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2023.

- Xem xét, hỗ trợ vốn kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm cho các HTX theo Công văn đề xuất số 3166/UBND-KTN ngày 29/6/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc đề xuất hỗ trợ kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm các HTX giai đoạn 2022-2025.

b) Đối với các Bộ, ngành liên quan

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm ban hành Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã và Chương trình tổng thể về phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2026 - 2030.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành văn thống nhất hướng dẫn địa phương thực hiện phân loại, đánh giá HTX.

- Đề nghị Bộ Tài chính thống nhất, quy định mức giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (mới).

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan nghiên cứu, hoàn thiện các quy định đối với hoạt động cho vay nội bộ trong hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã nhằm hỗ trợ người lao động, thành viên hợp tác xã,

góp phần xóa bỏ “tín dụng đen” ở nông thôn.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Hoàn thiện các chính sách hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp phù hợp với quy định của Luật Hợp tác xã năm 2023 và theo định hướng của Chính phủ tại Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

c) Đối với UBND tỉnh

Quan tâm, bố trí kinh phí để thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước đối phát triển HTX, đặc biệt là hỗ trợ HTXNN theo Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

d) Đối với các sở, ngành, địa phương, Hợp tác xã có liên quan

- Đối với các sở, ngành, địa phương: Thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước, chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ngành, địa phương, đồng thời, phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động hỗ trợ, phát triển HTXNN.

- Đối với HTXNN: Tổ chức hoạt động theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về HTX; phát huy nội lực của HTX, thường xuyên học tập, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTX.

Trên đây là Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 – 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Kính trình Ban Kinh tế - Ngân sách - Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- GD; PGD Sở (A. Tám);
- Chi cục PTNT;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Từ Văn Tám